

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG ẢNG  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 15 /2020/HS-ST  
Ngày 15 tháng 12 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Ích Rồng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tòng Văn Tọt và Bà Lưu Thị Nguyên

*- Thư ký Phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Hồng Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

*-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Duy Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS, ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST – HS, ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Lường Văn P ; Tên gọi khác: Không, sinh năm: 1972, Tại: huyện M, tỉnh Điện Biên; ĐKKHKT: Bản K, xã Ả, huyện M, tỉnh Điện Biên; Cư trú tại: Bản K, xã Ả, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông: Lường Văn S, sinh năm 1945 và bà Lò Thị L, sinh năm 1946; Bị cáo có vợ: Cà Thị T, sinh năm 1975 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; tạm giữ từ ngày 17/10/2020; tạm giam từ ngày 20/10/2020 cho đến ngày xét xử; có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ, ngày 17/10/2020, Lường Văn P đi bộ từ nhà ở bản K, xã Ả, huyện M ra bản C, xã Ả, huyện M, tỉnh Điện Biên để tìm mua ma túy về sử dụng; khi đến khu vực bản C, xã Ả, huyện M thì gặp một người đàn ông dân tộc Thái, không biết tên và địa chỉ ở đâu; P đã mua của đàn ông dân tộc Thái đó 02 gói bên trong có chất bột màu trắng được gói bằng mảnh giấy có dòng kẻ với giá 100.000 đồng, rồi cầm 02 gói trong tay đi bộ về đến bản H, thị trấn M, huyện M thì gặp tổ công tác, Công an thị trấn M yêu cầu kiểm tra, phát hiện thấy 02 gói bên trong có bột màu trắng nghi là Heroine mà P đang cầm ở tay trái. Tổ công tác, Công an thị trấn M, huyện M đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 02 gói bên trong có bột màu trắng nghi là Heroine.

Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 17/10/2020 thì vật chứng thu giữ của Lường Văn P gồm: 02 gói bột màu trắng có khối lượng: 0,15g, đồng thời trích 0,06g làm mẫu gửi giám định; bản kết luận giám định số 926/GĐ – PC09, ngày 25/10/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,15gam là Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tàng trữ trái phép 0,15gam Heroine nhằm mục đích sử dụng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số 72/CT – VKSMA, ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lường Văn P về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lường Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 12 tháng tù đến 14 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,09gam Heroine. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến gì; Lời nói sau cùng, Lường Văn P nhận phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tội danh:* Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn P thừa nhận tàng trữ trái phép: 0,15gam Heroine với mục đích để sử dụng. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; phù hợp với biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 17/10/2020 và kết luận giám định số 926/GĐ – PC09, ngày 25/10/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,15gam là Heroine, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 10 giờ 15 phút, ngày 17/10/2020 đối với Lường Văn P.

Do đó, hành vi của Lường Văn P tàng trữ trái phép 0,15gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy với lỗi cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Lường Văn P đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có

đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình đã gây ra cho xã hội.

[2] *Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên Hội đồng xét xử xem xét là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, nhằm sau này trở thành công dân có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, qua xác minh thì bị cáo thực sự khó khăn không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử xét thấy: 0,15g Heroine đã trích 0,06g làm mẫu gửi giám định, còn lại 0,09g Heroine là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[4] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] *Về án phí*: Bị cáo Lương Văn P thuộc dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[6] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng là có cơ sở pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Lương Văn P phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt: Lương Văn P 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2020.

2. *Vật chứng*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,09gam (0,04g + 0,05g) Heroine.

3. *Án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. *Quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Điện Biên.
- VKSND tỉnh Điện Biên.
- VKSND huyện Mường Ảng.
- Cơ quan điều tra huyện Mường Ảng.
- THAHS huyện Mường Ảng.
- THADS huyện Mường Ảng
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Phan Ích Rõng**